

Số: 02/2020/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 06 năm 2020

## TỜ TRÌNH

“Về việc: Thông qua thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2019  
và phương án thù lao năm 2020”

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐQT ngày 11/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐQT ngày 31/05/2020 của Hội đồng quản trị.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2019; phương án thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2020 như sau:**

### **I. Thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký năm 2019.**

Theo Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐQT ngày 11/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thì các thành viên HĐQT, BKS và thư ký được nhận thù lao năm 2019 như sau:

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế trả lương của công ty.
- Thành viên HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao 3.500.000 đồng / tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao 3.000.000 đồng / tháng.

Trong năm 2019 do tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn, các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát làm việc kiêm nhiệm vậy nên Công ty chưa chi trả thù lao cho các thành viên, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	ĐHĐCĐ năm 2019 phê duyệt		Số đã chi		Chi chú
			Lương	Thù lao	Lương	Thù lao	
I	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>			<b>204.000.000</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Ngô Văn Phùng	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách	-			

2	Nguyễn Bá Súng	TV HĐQT – TGD		42.000.000		
3	Hoàng Sĩ Nhân	TV HĐQT – Phó TGD		42.000.000		
4	Dương Thị Hải	TV HĐQT – Kế toán trưởng	Bổ nhiệm 11/06/2019			
5	Nguyễn Tiến Sơn	TV HĐQT – TP.KTKT	Bổ nhiệm 11/06/2019			
6	Hà Hoàng Giang	TV HĐQT – Kế toán trưởng	Miễn nhiệm 11/06/2019	42.000.000		
7	Nguyễn Ngọc Lê	TV HĐQT – PP KTKT	Miễn nhiệm 11/06/2019	42.000.000		
8	Đình Trọng Năng	Thư ký - TP Pháp chế -ĐT		36.000.000	-	
<b>II BAN KIỂM SOÁT</b>				<b>72.000.000</b>	<b>99.928.650</b>	<b>0</b>
1	Trần Thị Thu Hà	Trưởng BKS			99.928.650	
2	Nguyễn Đức Toàn	Trưởng BKS				
3	Nông Thị Hồng Nhung	Thành viên	36.000.000			
4	Nguyễn Trúc Ly	Thành viên	36.000.000			
<b>Tổng cộng</b>				<b>276.000.000</b>	<b>99.928.650</b>	<b>0</b>

## II. Dự kiến thù lao HĐQT, BKS và thư ký năm 2020.

- Chủ tịch HĐQT chuyên trách từ 01/08/2020, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được trả lương theo quy chế trả lương của công ty.
- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm đến hết ngày 31/07/2020; Thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm: Ngoài tiền lương được trả theo quy chế trả lương của công ty còn được trả thù lao như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Số tiền thù lao/tháng	Số tháng	Thù lao năm 2020 (đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				<b>228.500.000</b>
1	Chủ tịch HĐQT – chuyên trách	01	3.500.000	07	24.500.000
2	Thành viên HĐQT – kiêm nhiệm	04	3.500.000	12	168.000.000
3	Thư ký HĐQT – kiêm nhiệm	01	3.000.000	12	36.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>				<b>72.000.000</b>
1	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách	01	0	12	0
2	Thành viên BKS kiêm nhiệm	02	3.000.000	12	72.000.000
<b>Tổng cộng</b>					<b>300.500.000</b>

**Trân trọng kính trình!**



## **TỜ TRÌNH**

**“Về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020”**

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/10/2010;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐQT ngày 31/05/2020 của Hội đồng quản trị.

Nhằm đảm bảo tốt cho công tác đánh giá, phân tích hoạt động tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 45.1 theo những quy định hiện hành, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán nằm trong danh sách các đơn vị kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho doanh nghiệp có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020 do ủy ban chứng khoán nhà nước công bố, cụ thể như sau:

**1. Danh sách Công ty kiểm toán đề xuất**

- Công ty TNHH kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam
- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà Nội
- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 45.1 quyết định lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

**Trân trọng kính trình!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bá Sứng**

## TỜ TRÌNH

“Về việc: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022)”

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022) của Ông Ngô Văn Phùng;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ III (2017-2019).

**1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông sau đây:**

- Ông Ngô Văn Phùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

**2. Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.**

Để đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp 2014, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bổ sung là : 1 người

Việc bầu cử được thực hiện theo quy định về bầu dòn phiếu của Luật doanh nghiệp 2014.

**Trân trọng kính trình!**



## TỜ TRÌNH

“Về việc Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2019”

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 30/2019/NQ-HĐQT ngày 11/06/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán & thẩm định giá Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐQT ngày 31/05/2020 của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2019	113.896.998
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	22.779.400
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2019	91.117.598
4	<b>Lợi nhuận còn lại dùng để phân phối</b>	<b>91.117.598</b>
5	Lợi nhuận năm 2018 chuyển sang	(10.345.815.678)
6	<b>Tổng lợi nhuận dùng để phân phối (6=4+5)</b>	<b>(10.254.698.080)</b>
7	<b>Phương án phân phối lợi nhuận còn lại như sau</b>	
7.1	<i>Trích lập quỹ đầu tư phát triển (30% LNST)</i>	
7.2	<i>Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST)</i>	
7.3	<i>Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	
7.4	<i>Chia cổ tức</i>	
8	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (8=6-7)</b>	<b>(10.254.698.080)</b>

Trân trọng kính trình!

  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
Nguyễn Bá Súng

## TỜ TRÌNH

“Về việc: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;  
Quy chế quản trị nội bộ Công ty”

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/10/2010;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 09 năm 2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;
- Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐQT ngày 31/05/2020 của Hội đồng quản trị.

Yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị đã rà soát Điều lệ hiện hành và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản trong Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật có liên quan áp dụng đối với Công ty đại chúng.

Công ty dự thảo những điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ theo quy định của pháp luật phù hợp với mô hình quản trị Công ty. Nay Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua.

*Tài liệu đính kèm: Bảng so sánh các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty.*

**Trân trọng kính trình!**



Nguyễn Bá Sừng

Số: 06/2020/TTr-HĐQT

Đồng Nai, ngày 18 tháng 06 năm 2020.

## TỜ TRÌNH

“Về việc: Bổ sung ngành nghề kinh doanh”

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.1**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 ngày 18 tháng 05 năm 2018;

Với mục tiêu mở rộng phạm vi hoạt động, mở rộng thị trường, nâng cao và phát triển lợi thế thương hiệu của Công ty cổ phần LILAMA 45.1 trên thị trường, tăng trưởng lợi nhuận đáp ứng kỳ vọng của Cổ đông và các Nhà đầu tư. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

**1. Hủy bỏ ngành, nghề kinh doanh do thay đổi mã ngành theo quy định sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: Xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế.	4290 (chính)	Do thay đổi mã ngành theo Quy định hiện nay được thay thế bằng mã ngành 4299 như mục 2 bên dưới
2	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện chi tiết: Đầu tư xây dựng, sản xuất điện năng.	3510	Do thay đổi mã ngành theo Quy định hiện nay được thay thế bằng mã ngành 3511; 3512 như mục 2 bên dưới

**2. Thay thế, bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
1	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế.	4299 (chính)	Được thay thế từ mã ngành 4290 do thay đổi mã ngành theo Quy định
2	Sản xuất điện	3511	Được thay thế từ mã ngành 3510 do thay đổi mã ngành theo Quy định
3	Truyền tải và phân phối điện	3512	
4	Cho thuê xe có động cơ	7710	

5	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730	
6	Sản xuất sắt, thép, gang	2410	
7	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: Sản xuất kim loại màu	2420	
8	Đúc sắt, thép	2431	
9	Đúc kim loại màu	2432	
10	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599	
11	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Chi tiết: Rèn, dập, ép và cán kim loại	2591	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Người Đại diện theo Pháp luật của Công ty sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp và tiến hành các thủ tục thay đổi thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các công việc khác có liên quan theo quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

**Trân trọng kính trình!**

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bá Súng**



<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p style="text-align: center;"><b>PHẦN MỞ ĐẦU</b></p> <p>Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 18 tháng 05 năm 2018</p>	<p style="text-align: center;"><b>PHẦN MỞ ĐẦU</b></p> <p>Điều lệ này của Công ty Cổ phần LILAMA 45.1 (dưới đây gọi là "Công ty") được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty tổ chức vào ngày ..... tháng .... năm 2020 thông qua theo Nghị quyết số ...../2020/NQ-ĐHĐCĐ, thay thế cho bản Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 45.1 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 18 tháng 05 năm 2018.</p>
<p><b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;</p> <p>b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p>c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) lần đầu;</p> <p>d. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng;</p>	<p><b>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</b></p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p style="text-align: center;"><b>bổ sung điểm a khoản 1.</b></p> <p>a. "Công ty" là Công ty Cổ phần LILAMA 45.1</p> <p>b. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này;</p> <p>c. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;</p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm c khoản 1</b></p> <p>d. "Ngày thành lập" là ngày 14 tháng 05 hàng năm theo Quyết định 203/BXD-TCLĐ ngày 14/05/1992 của Bộ Xây dựng;</p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm d khoản 1</b></p> <p>e. "Người quản lý" là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán Trưởng và các cá nhân giữ chức danh là người quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết các giao dịch của Công ty theo phân quyền của HĐQT và/hoặc Tổng Giám đốc;</p> <p style="text-align: center;"><b>Bổ sung điểm f khoản 1</b></p> <p>f. "Người điều hành Công ty" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng Công ty, và các vị trí điều hành khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn từng từng thời điểm;</p>

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>đ. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>e. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại 0 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;</p> <p>g. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p>h. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;</p> <p>i. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.</p> <p>Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.</p>	<p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm đ khoản 1</b></p> <p>g. "Người có liên quan" là cá nhân <b>hoặc</b> tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>j. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại 0 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;</p> <p>k. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;</p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm h khoản 1</b></p> <p><b>l. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;</b></p> <p>m. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán;</p> <p>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.</p> <p>Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.</p>

<b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i>	<b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i>																								
<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b></p> <p>4. Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty.</p>	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 4</b></p> <p>4. Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật. Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được quy định tại Điều lệ này và trong Quy chế Quản trị của Công ty.</p>																								
<p><b>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b></p> <p>Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng, lắp đặt các công trình dân dụng, công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế, lắp đặt thiết bị máy móc công trình;</li> <li>- Sản xuất, kinh doanh vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng;</li> <li>- Gia công chế tạo, lắp đặt, sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp lắp đặt và bảo trì thang máy;</li> <li>- Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật tư thiết bị, các dây chuyền công nghệ, vật liệu xây dựng, điện máy, hóa chất (trừ hoá chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, dụng cụ cơ khí, xăng, dầu, mỡ, khí đốt, khí công nghiệp;</li> <li>- Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị;</li> <li>- Kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản);</li> <li>- Tư vấn xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi; Tư vấn đầu tư lắp đặt các dây chuyền công nghệ (không hoạt động thiết kế công trình);</li> <li>- Kiểm tra mối hàn bằng phương pháp không phá huỷ (siêu âm, thăm thấu, từ tính Xray); Thí</li> </ul>	<p><b>Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 1</b></p> <p>1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 5%;">STT</th> <th style="width: 75%;">Tên Ngành</th> <th style="width: 20%;">Mã ngành</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="text-align: center;">1</td> <td>- <b>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác:</b> <b>Chi tiết:</b> Xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế.</td> <td style="text-align: center;"><b>4299</b> <b>Chính</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">2</td> <td>- Sản xuất các cấu kiện kim loại: <b>Chi tiết:</b> Sản xuất vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng.</td> <td style="text-align: center;"><b>2511</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">3</td> <td>- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: <b>Chi tiết:</b> Kinh doanh vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng. Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật liệu xây dựng.</td> <td style="text-align: center;"><b>4663</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">4</td> <td>- Sửa chữa máy móc, thiết bị: <b>Chi tiết:</b> Sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.</td> <td style="text-align: center;"><b>3312</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">5</td> <td>- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp: <b>Chi tiết:</b> Lắp đặt thiết bị máy móc công trình. Lắp đặt thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.</td> <td style="text-align: center;"><b>3320</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">6</td> <td>- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại: <b>Chi tiết:</b> Gia công chế tạo thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.</td> <td style="text-align: center;"><b>2592</b></td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">7</td> <td>- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu:</td> <td style="text-align: center;"><b>4669</b></td> </tr> </tbody> </table>	STT	Tên Ngành	Mã ngành	1	- <b>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác:</b> <b>Chi tiết:</b> Xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế.	<b>4299</b> <b>Chính</b>	2	- Sản xuất các cấu kiện kim loại: <b>Chi tiết:</b> Sản xuất vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng.	<b>2511</b>	3	- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: <b>Chi tiết:</b> Kinh doanh vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng. Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật liệu xây dựng.	<b>4663</b>	4	- Sửa chữa máy móc, thiết bị: <b>Chi tiết:</b> Sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.	<b>3312</b>	5	- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp: <b>Chi tiết:</b> Lắp đặt thiết bị máy móc công trình. Lắp đặt thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.	<b>3320</b>	6	- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại: <b>Chi tiết:</b> Gia công chế tạo thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.	<b>2592</b>	7	- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu:	<b>4669</b>
STT	Tên Ngành	Mã ngành																							
1	- <b>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác:</b> <b>Chi tiết:</b> Xây dựng, lắp đặt công trình dân dụng công nghiệp (xi măng, thủy điện, nhiệt điện, dầu khí, các công trình công nghiệp khác, đường ống dẫn xăng dầu, chất lỏng khác, nhà máy lọc dầu, xử lý khí đốt, hóa lỏng), đường dây tải điện, trạm biến thế.	<b>4299</b> <b>Chính</b>																							
2	- Sản xuất các cấu kiện kim loại: <b>Chi tiết:</b> Sản xuất vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng.	<b>2511</b>																							
3	- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: <b>Chi tiết:</b> Kinh doanh vật tư, phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng. Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật liệu xây dựng.	<b>4663</b>																							
4	- Sửa chữa máy móc, thiết bị: <b>Chi tiết:</b> Sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.	<b>3312</b>																							
5	- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp: <b>Chi tiết:</b> Lắp đặt thiết bị máy móc công trình. Lắp đặt thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.	<b>3320</b>																							
6	- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại: <b>Chi tiết:</b> Gia công chế tạo thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy.	<b>2592</b>																							
7	- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu:	<b>4669</b>																							

SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

<p><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>	
<p>ngành, hiệu chỉnh thiết bị điện, hệ thống nhiệt, hệ thống điều khiển tự động các dây chuyền công nghệ; Chống ăn mòn bề mặt kim loại;</p> <p>- Chế tạo nồi hơi, các bồn bể chịu áp lực; Đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh điện năng;</p> <p>- Thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng, công nghiệp.</p> <p>- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.</p>		<p><b>Chi tiết:</b> Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật tư thiết bị, các dây chuyền công nghệ, điện máy, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, dụng cụ cơ khí.</p>
	8	<p>- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; <b>Chi tiết:</b> Kinh doanh xuất, nhập khẩu xăng, dầu, mỡ, khí đốt, khí công nghiệp. Kinh doanh điện năng.</p> <p>4661</p>
	9	<p>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; <b>Chi tiết:</b> Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị.</p> <p>4390</p>
	10	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; <b>Chi tiết:</b> Kinh doanh bất động sản (trừ dịch vụ môi giới, định giá, sàn giao dịch bất động sản).</p> <p>6810</p>
	11	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan; <b>Chi tiết:</b> Tư vấn xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, tư vấn đầu tư lắp đặt các dây chuyền công nghệ (không hoạt động thiết kế công trình). Thiết kế phần cơ điện công trình dân dụng – công nghiệp.</p> <p>7110</p>
	12	<p>- Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm); <b>Chi tiết:</b> Chế tạo nồi hơi.</p> <p>2513</p>
	13	<p>- Sản xuất điện; <b>Chi tiết:</b> Đầu tư xây dựng, sản xuất điện năng.</p> <p>3511</p>
	14	<p>- Truyền tải và phân phối điện; <b>Chi tiết:</b> Truyền tải và phân phối điện.</p> <p>3512</p>
	15	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; <b>Chi tiết:</b> Kiểm tra mỗi hàn bằng phương pháp không phá hủy (siêu âm, thẩm thấu, từ tính Xray); thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, hệ thống nhiệt, hệ thống điều khiển tự động các dây chuyền công nghệ; chống ăn mòn bề mặt kim loại.</p> <p>7120</p>
	16	<p>- Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại; <b>Chi tiết:</b> Chế tạo các bồn bể chịu áp lực.</p> <p>2512</p>
	17	<p>Vận tải hàng hóa bằng đường bộ</p> <p>4933</p>
	18	<p>Cho thuê động cơ</p> <p>7710</p>
	19	<p>Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (không kèm người điều khiển) <b>Chi tiết:</b> Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng (không kèm người điều khiển), Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu.</p> <p>7730</p>
	20	<p>Sản xuất kim loại <b>Chi tiết:</b> Sản xuất sắt, thép, gang</p> <p>2410</p>
	21	<p>Sản xuất kim loại quý, kim loại màu <b>Chi tiết:</b> Sản xuất kim loại màu</p> <p>2420</p>
	22	<p>Đúc kim loại <b>Chi tiết:</b> Đúc sắt thép</p> <p>2431</p>

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>	
	<p>23 Đúc kim loại màu chi tiết: Đúc sắt thép</p>	<p style="text-align: center;">2432</p>
<p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại 0 Điều lệ này.</p> <p>4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.</p> <p>5. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.</p>	<p>24 Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu</p>	<p style="text-align: center;">2599</p>
	<p><b>Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 3</b></p> <p><b>3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này đều là cổ phần phổ thông, Người nắm giữ cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông được quy định tại Điều 11, Điều 12 của Điều lệ này.</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 4</b></p> <p><b>4. Khi xét thấy cần thiết, Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật. Người nắm giữ cổ phần ưu đãi gọi là cổ đông ưu đãi.</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 6</b></p> <p><b>6. Cổ phần phổ thông mới dự kiến được phát hành</b> phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.</p>	

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p><b>Điều 11 Quyền của cổ đông</b></p> <p>1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;</p> <p>b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;</p> <p>d. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;</p> <p>đ. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp;</p>	<p><b>Điều 11 Quyền của cổ đông</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 2</b></p> <p>2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:</p> <p><b>Sửa đổi điểm đ khoản 2</b></p> <p>đ. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p>

SO SÁNH ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 25 và Khoản 6 Điều 363 Điều lệ này;</p>	<p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu (06) tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm a khoản 3</b></p> <p>a. <b>Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 2 Điều 24 và Khoản 1 Điều 36 Điều lệ này;</b></p>

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p><b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ;</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan;</p> <p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p> <p>f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 0 Điều 13;</p>	<p><b>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm c khoản 3</b></p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, <b>Ban kiểm soát</b> còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định <b>hoặc bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số</b> quy định trong Điều lệ;</p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm a khoản 4</b></p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, <b>Ban Kiểm soát</b> còn lại như quy định tại Điểm c, Khoản 3, <b>Điều này</b> hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e, Khoản Khoản 3 <b>Điều này</b>.</p>



<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Thông qua các báo cáo tài chính năm;</li> <li>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</li> <li>d. Lựa chọn công ty kiểm toán;</li> <li>đ. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</li> <li>e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</li> <li>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</li> <li>h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</li> <li>i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</li> <li>j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</li> <li>k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;</li> <li>l. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</li> <li>m. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;</li> <li>n. Công ty ký kết hợp đồng với những người</li> </ul>	<p><b>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p><b>Bỏ điểm a khoản 2</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><del>a. Thông qua các báo cáo tài chính năm;</del></li> <li>b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;</li> <li>c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</li> <li>d. Lựa chọn công ty kiểm toán;</li> <li>đ. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm e khoản 2</b></p> <p><b>e. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</b></p>

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>được quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>o. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.</p> <p>3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>c. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm o khoản 2</b></p> <p>o. Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này, các quy chế khác của Công ty <b>và theo quy định của pháp luật.</b></p> <p>3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:</p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm a khoản 3</b></p> <p>a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng <b>hoặc có lợi ích liên quan đến hợp đồng;</b></p>
<p><b>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.</p>	<p><b>Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi khoản 3</b></p> <p>3. Cổ đông <b>hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã khai mạc</b> có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội <b>ngay sau khi đăng ký.</b> Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không <b>thay đổi.</b></p>
<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau:</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy</p>	<p><b>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Sửa đổi điểm c khoản 3</b></p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau:</p> <p>c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, <b>số Thẻ</b></p>

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>e. Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p><b>căn cước công dân</b>, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, <b>mã số doanh nghiệp</b>, địa chỉ trụ sở chính hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p> <p><b>Sửa đổi điểm a, e khoản 5</b></p> <p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, <b>mã số doanh nghiệp</b>;</p> <p>e. Các <b>vấn đề</b> đã được thông qua;</p> <p><b>Sửa đổi khoản 6</b></p> <p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể <b>thay thế</b> bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.</p>

<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>ĐIỀU LỆ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p><b>Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 1</b></p> <p>1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông <b>hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty <b>trừ trường hợp quy định tại Khoản 4, Điều 20 Điều lệ này.</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 2</b></p> <p>2. Nội dung <b>Nghị quyết</b> vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>
<p><b>Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p>	<p><b>Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 4</b></p> <p>4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p>
<p><b>Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p>	<p><b>Điều 28. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p> <p><b>Bổ sung khoản 2</b></p> <p>2. Từ ngày 01 tháng 08 năm 2020, Chủ tịch Hội đồng quản trị không đồng thời giữ chức danh Tổng Giám đốc Công ty.</p>

<p style="text-align: center;"><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p style="text-align: center;"><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, chế độ trách nhiệm, quyền lợi, cách thức làm việc, trình tự giải quyết công việc và quan hệ công tác của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp, các tiểu ban, người phụ trách quản trị Công ty cổ phần LILAMA 45.1.</p> <p>2. Các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng/Ban, Giám đốc Nhà máy, Trưởng các đơn vị trực thuộc và các cá nhân có quan hệ nội bộ trong Công ty chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.</p>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</b> <b>Sửa đổi khoản 1, 2</b></p> <p>1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông, đồng thời thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác, đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định và phát triển đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Quy chế này được áp dụng cho tất cả các Cổ đông và/hoặc các thành viên không phải là cổ đông nhưng có tham gia vào việc quản lý điều hành hoạt động của Công ty.</p>
<p><b>Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty</b></p> <p>Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật chứng khoán áp dụng cho các Công ty niêm yết.</p>	<p><b>Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông Công ty</b> <b>Sửa đổi nội dung điều 3</b></p> <p>Thông báo việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện <i>tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng</i>.</p> <p>Lập danh sách cổ đông đủ điều kiện tham dự và biểu quyết tại đại hội cổ đông: Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam. Trình tự, thủ tục chốt danh sách cổ đông thực hiện theo quy định của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán.</p>
<p><b>Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p>	<p><b>Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông</b> <b>Sửa đổi nội dung điều 5</b></p> <p>Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.</p> <p>- Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội</p>

<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
	<p>đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư hoặc gửi thư điện tử cho công ty trước thời hạn ghi trong thư mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>- Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền cho người đại diện phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty đã gửi kèm thư mời họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:</p> <p><i>* Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;</i></p> <p><i>* Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;</i></p> <p><i>* Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của người đại diện. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.</i></p> <p><i>* Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào họp.</i></p> <p>- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.</p>
<p><b>Điều 6. Cách thức bỏ phiếu</b></p> <p>1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội,</p>	<p><b>Điều 6. Cách thức bỏ phiếu</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 1</b></p> <p>1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên người được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó tương ứng với cổ phần mà cổ đông</p>

<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>số thẻ tán thành nghị quyết được ghi nhận trước, số thẻ phản đối nghị quyết được ghi nhận sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. số thành viên của ban kiểm phiếu do ĐHĐCĐ quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;</p> <p>2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.</p>	<p>đang nắm giữ. Thẻ biểu quyết này dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong Đại hội.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội phải tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề. Tổng số thẻ ủng hộ, phản đối hay số thẻ không có ý kiến gì, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.</p> <p>3. Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng thủ tục quy định hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình Đại hội.</p> <p><b>Bổ khoản 2</b></p> <p><del>2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.</del></p>
<p><b>Điều 7. Cách thức kiểm phiếu</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 21 Điều lệ Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ:</p>	<p><b>Điều 7. Cách thức kiểm phiếu</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 1</b></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 <b>Điều 20</b> Điều lệ Công ty, các quyết định của ĐHĐCĐ về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ:</p>
<p><b>Điều 9. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b> (theo quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp)</p> <p>1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền,</p>	<p><b>Điều 9. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 1, khoản 2</b></p> <p>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3, Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền phản</p>

<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
<p>nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.</p> <p>2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.</p>	<p>đổi biên bản, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng cách yêu cầu thư ký cuộc họp ghi ý kiến phản đối vào biên bản cuộc họp nếu nghị quyết công bố ngay tại cuộc họp, hoặc gửi văn bản đến Hội đồng Quản trị trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày biên bản, nghị quyết của Đại hội được gửi cho các cổ đông và được công bố trên website của Công ty.</p> <p>2. Cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc có quyền yêu cầu tòa án hoặc trọng tài xem xét, hủy bỏ Nghị quyết hoạch một phần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 24 của Điều lệ. Mọi chi phí liên quan đến thủ tục yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ do người yêu cầu trả.</p> <p>3. Trong mọi trường hợp, cổ đông vẫn phải tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cho đến khi có phán quyết có hiệu lực của tòa án hoặc trọng tài về việc hủy nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.</p>
<p><b>Điều 12. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</b></p> <p>2. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. HĐQT phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.</p>	<p><b>Điều 12. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 2</b></p> <p>2. HĐQT phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. HĐQT phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại <b>khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty</b>.</p>
<p><b>Điều 14. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị</b></p>	<p><b>Điều 14. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Bổ sung khoản 3, khoản 4</b></p> <p>3. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào Hội đồng Quản trị phải được gửi về cho Hội đồng Quản trị đương nhiệm chậm nhất</p>



<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
	<p><b>hai (02) ngày trước</b> khi Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức.</p> <p>4. Danh sách ứng viên được đề cử hoặc ứng cử vào Hội đồng Quản trị (kèm theo lý lịch, thông tin) phải được niêm yết công khai tại trụ sở chính của Công ty và địa điểm nơi tổ chức Đại hội.</p>
<p><b>Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p><b>Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p><b>Sửa đổi nội dung</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc phân bổ đồng đều.</li> <li>2. Cổ đông có quyền bầu cho chính mình nếu họ có tên trong danh sách ứng cử viên ghi trong phiếu bầu cử.</li> <li>3. Phiếu bầu được phát tại buổi họp Đại hội đồng cổ đông. Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên những người ứng cử vào Hội đồng Quản trị, thông tin về cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Cổ đông phải kiểm tra số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.</li> <li>4. Phiếu bầu cử không hợp lệ là phiếu thuộc một hoặc nhiều trường hợp sau:             <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát hành;</li> <li>b. Phiếu bầu cho nhiều người hơn số lượng đã được quy định;</li> <li>c. Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa nội dung;</li> <li>d. Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bầu cử;</li> <li>đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</li> </ol> </li> </ol>

<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
	<p>5. Những người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.</p> <p>6. Trường hợp bầu lần thứ nhất không đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định thì phải tiến hành bầu tiếp lần hai trong số những người đó được đề cử của lần thứ nhất còn lại. Trường hợp khi bầu lần thứ hai vẫn chưa đủ số lượng quy định thì Đại hội đồng cổ đông quyết định có bầu tiếp hay không, nếu Đại hội đồng cổ đông không quyết định được thì chủ toạ Đại hội quyết định.</p>
<p><b>Điều 21. Cách thức biểu quyết</b></p> <p>3. Theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều 30 Điều lệ Công ty, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên HĐQT mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ toạ là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ.</p> <p>4. Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 40 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>	<p><b>Điều 21. Cách thức biểu quyết</b> <b>Sửa đổi khoản 3, khoản 4</b></p> <p>3. Theo quy định tại điểm d khoản 11 <b>Điều 29</b> Điều lệ Công ty, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên HĐQT mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ toạ là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên HĐQT liên quan chưa được công bố đầy đủ.</p> <p>4. Thành viên HĐQT hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b <b>khoản 4</b> Điều 40 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó.</p>
<p><b>Điều 24. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị</b></p> <p>Nghị quyết HĐQT phải được thông báo tới các bên có liên quan theo quy định tại Điều lệ công ty.</p>	<p><b>Điều 24. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị</b> <b>Sửa đổi nội dung</b></p> <p>Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ công ty và cho các cơ quan hữu quan (nếu được yêu cầu), hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của công ty theo trình tự và quy định của pháp luật doanh nghiệp</p>

SO SÁNH QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ QUY CHẾ HIỆN HÀNH

<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ HIỆN HÀNH</b> <i>Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC</i></p>	<p><b>QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ BỔ SUNG, SỬA ĐỔI</b> <i>Chỉ nêu những nội dung cần bổ sung, sửa đổi</i></p>
	<p>và pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>
<p><b>Điều 49. Ngày hiệu lực</b></p> <p>1. Quy chế nay gồm 12 chương 49 Điều được ĐHĐCĐ thông qua ngày 10 tháng 05 năm 2018.</p>	<p><b>Điều 49. Ngày hiệu lực</b></p> <p><b>Sửa đổi khoản 1</b></p> <p>1. Quy chế nay gồm 12 chương 49 Điều được ĐHĐCĐ thông qua ngày ... tháng ... năm 2020. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy định của Pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị họp xem xét, quyết định sửa và thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.</p>

Đồng Nai, ngày 18 tháng 06 năm 2020.

## THÔNG BÁO

Mời tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.1**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Lilama 45.1 xin trân trọng thông báo tới các Quý vị cổ đông, thời gian địa điểm và nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

- Thời gian:** 8 giờ 00 phút ngày 29/06/2020 (Thứ hai).
- Địa điểm:** Khách sạn Công đoàn Thanh Đa, Lô V Cư xá Thanh Đa, Phường 27, Quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Thành phần tham dự:**
  - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP LILAMA 45.1 theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng 16/04/2020.
  - Trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện tham dự Đại hội (hoặc cho Hội đồng quản trị). Người được ủy quyền phải xuất trình Giấy ủy quyền (theo mẫu gửi kèm) và giấy CMND hoặc hộ chiếu khi vào dự ĐHCĐ. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba.
- Nội dung Đại hội:**
  - Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty;
  - Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán);
  - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
  - Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
  - Tờ trình thông qua thù lao HĐQT, BKS, thư ký năm 2019 và phương án thù lao năm 2020;
  - Tờ trình thông qua lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
  - Tờ trình thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty;
  - Tờ trình thông qua thay đổi, bổ sung ngành nghề của Công ty;
  - Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022)
  - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:**
  - Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự họp (hoặc ủy quyền dự họp) gửi về Công ty cổ phần LILAMA 45.1 trực tiếp / theo đường bưu điện / fax / E-mail trước ngày 26/06/2020.
    - Người nhận: Ông Đinh Trọng Năng – Thư ký HĐQT Công ty Cổ phần Lilama 45.1**
    - Địa chỉ: Tổ 14, Ấp xóm gốc, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai
    - Điện thoại : 0908929179
    - E-mail : [dingnang45.1@gmail.com](mailto:dingnang45.1@gmail.com) hoặc [hanhhaililama@gmail.com](mailto:hanhhaililama@gmail.com)
  - Các cổ đông vui lòng đọc tham khảo tài liệu, nội dung chương trình Đại hội, mẫu xác nhận tham dự và mẫu giấy ủy quyền tại chuyên mục “Quan hệ cổ đông” trên Website: <http://www.Lilama45-1.com>.

**Lưu ý:** Đại biểu tới tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND hoặc hộ chiếu.

Thông báo này thay cho thư mời!

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu HĐQT



Nguyễn Bá Sừng